

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2021/HS-ST

Ngày: 30-11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hữu Tấn

2. Bà Nguyễn Thị Thu Cúc

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Phú Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, đối với:

- ***Bị cáo:*** Trương Tấn Đ, sinh năm 1984, tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: tổ 01, khóm Đ, phường X, thành phố L, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Trương Ngọc T, sinh năm: 1955; Mẹ: Bùi Thị N, sinh năm: 1955; Vợ: Huỳnh Thị Mộng N, sinh năm: 1996; Có 02 chị em, bị cáo thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09 tháng 8 năm 2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Trương Thị Ngọc T, sinh năm 1978, Vắng mặt

Cư trú: Tổ 01, khóm Đ, phường X, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 25 tháng 7 năm 2021, lực lượng tuần tra của Công an phường T kiểm tra xe mô tô biển số 68T7-5520 do Trương Tấn Đ điều khiển khi đi qua chốt kiểm dịch Covid-19 đặt tại tổ 3, khóm H, phường T, thành phố L. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Được có 02 bao nylon màu đen, bên trong có 02 giấy bạc chứa chất bột màu trắng. Được khai chất bột màu trắng là Heroine do Được vừa mua của người không rõ họ tên, địa chỉ ở khu vực chợ cũ T, quận H, thành phố Cần Thơ đem về để sử dụng nên lực lượng tuần tra dẫn giải Đ về trụ sở Công an phường T lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

* Vật chứng và tài sản thu giữ gồm: 02 gói giấy bạc, chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô màu xanh, biển số 68T7-5520, số khung 010820, số máy 010820; 01 bơm kim tiêm; 01 bao nylon trong suốt; 02 bao nylon màu đen; 02 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen - trắng và Realme màu xanh.

* Kết luận giám định số 200 ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: 01 (một) hộp giấy được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường T và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T, Huỳnh Trung T, Phan Đức B, Phạm Văn N, Trương Tấn Đ, bên trong có 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine, có khối lượng: 0,2860gam.

* Kết luận giám định số 141 ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định: Xe mô tô màu xanh biển số 68T7-5520 có số khung 010820, số máy 010820: không bị cắt hàn, không bị đục sửa, không bị hoen gỉ, không bị tẩy xóa.

* Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang xác định: Xe mô tô biển số 68T7-5520, màu xanh, số khung 010820, số máy 010820, chủ xe Lâm Bích N, địa chỉ: Số 581/29 Mạc Cửu, phường V, thành phố R, tỉnh G.

Đến ngày 09 tháng 8 năm 2021, Trương Tấn Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L bắt tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra Trương Tấn Đ khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 25 tháng 7 năm 2021, Được mượn xe mô tô biển số 68T7-5520 của chị Trương Thị Ngọc T điều khiển đến khu vực chợ cũ Thốt Nốt mua 02 gói Heroine giá 630.000 đồng của người nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ để vào túi quần phía trước bên phải để sử dụng. Khi đi qua chốt kiểm dịch Covid-19 ở phường T thì Được bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ 02 gói giấy bạc chứa ma túy như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 02 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Trương Tấn Đ về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Trương Tấn Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Trương Tấn Đ mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với số chất ma túy bị thu giữ, 01 bơm kim tiêm, 01 bao nilon trong suốt, 02 bao nilon màu đen.

Trả lại cho chị Trương Thị Ngọc T 01 xe mô tô biển số 68T7-5520.

Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động bị thu giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt tại phiên tòa không gây cản trở cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định ngày 25 tháng 7 năm 2021 bị cáo Trương Tấn Đ đã tàng trữ trái phép 0,2860gam Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Trương Tấn Đ có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[4] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Lẽ ra bị cáo phải chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và biết tu chí làm ăn tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân để trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng với bản chất lười biếng, không lo làm ăn, thích lối sống buông thả, hưởng thụ và xem thường pháp luật nên bị cáo đã rơi vào nghiện ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương và gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với:

Người bán chất ma túy cho bị cáo Được hiện chưa rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với những vật chứng gồm: 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 200/KLGT-PC09 (MT) ngày 30/7/2021, 01 (một) bơm kim tiêm, 01 (một) bao nylon trong suốt, 02 (hai) bao nylon màu đen là những vật phẩm cấm lưu hành liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị tịch thu tiêu hủy;

Đối với chiếc xe mô tô màu xanh, biển số 68T7-5520, số khung 010820, số máy 010820 do chị Lâm Bích N đứng tên chủ xe. Quá trình điều tra chị Trương Thị Ngọc T khai đã mua xe này của chị N vào năm 2016, chị không biết việc bị cáo Được mượn xe của chị để đi mua ma túy, chị yêu cầu được nhận lại xe. Đây là tài sản của chị T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho chị T.

Đối với 02 (hai) điện thoại di động hiệu Mobell màu đen trắng và hiệu Realme màu xanh là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo cũng có yêu cầu được nhận lại nên trả lại tài sản này cho bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trương Tấn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Tấn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 200/KLGT-PC09 (MT) ngày 30/7/2021, 01(một) bơm kim tiêm, 01(một) bao nylon trong suốt, 02 (hai) bao nylon màu đen.

Trả lại cho chị Trương Thị Ngọc T 01 (một) xe mô tô màu xanh, biển số 68T7-5520, số khung 010820, số máy 010820, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trương Tấn Đ 02 (hai) điện thoại di động hiệu Mobell màu đen – trắng và hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

[3] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Tấn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Trương Tấn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Thị Ngọc T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. L;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- Nhà tạm giữ Công an TP. L;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Lan